

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**VIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN**

**NGUYỄN LÊ VINH**

**ĐÁNH GIÁ CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN  
TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ ĐÔ THỊ VIỆT NAM  
(LẤY VÍ DỤ LÀ THÀNH PHỐ HÀ NỘI)**

**Chuyên ngành: KINH TẾ PHÁT TRIỂN  
Mã số: 9 31 01 05**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: GS, TS. NGÔ THẮNG LỢI  
TS. CAO NGỌC LÂN**

**HÀ NỘI - 2020**

# LỜI MỞ ĐẦU

## 1. Lý do lựa chọn đề tài

Đô thị là địa bàn có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, là một thực thể kinh tế hay cực tăng trưởng kinh tế chính của tỉnh, vùng và của quốc gia. Theo số liệu của Bộ Xây dựng, năm 2020, tổng diện tích đất thuộc ranh giới hành chính đô thị nước ta chiếm khoảng 10% diện tích đất tự nhiên cả nước, nhưng hàng năm kinh tế khu vực đô thị đóng góp khoảng 70% GDP. Như vậy, vai trò của kinh tế đô thị đối với tăng trưởng nền kinh tế quốc dân đã được khẳng định rõ ràng.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tỷ lệ đô thị hóa của Việt Nam năm 2020 mới đạt 35%, trong khi thế giới đã đạt tỷ lệ đô thị hóa trung bình 50% từ năm 2007. Phát triển đô thị góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hơn nữa, tỷ lệ đô thị hóa cũng là một trong các tiêu chí xác định quốc gia thuộc các nhóm nước phát triển hay đang phát triển. Do đó, phát triển đô thị tại Việt Nam sẽ vẫn là xu thế tất yếu khách quan trong thời gian tới. Nghiên cứu sâu hơn về kinh tế đô thị là rất cần thiết để thực hiện thành công các mục tiêu tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế - xã hội, nên tác giả đã lựa chọn đô thị làm thực thể kinh tế để nghiên cứu.

Về mặt cơ sở lý luận khoa học, nghiên cứu về tăng trưởng kinh tế đã thu hút được sự quan tâm của rất nhiều nhà khoa học. Đã từ rất lâu, các nhà nghiên cứu kinh tế luôn đi tìm nguồn gốc và bản chất thực sự của tăng trưởng kinh tế được bắt nguồn từ đâu, điều gì đã tạo ra tăng trưởng kinh tế và đã có nhiều kết quả nghiên cứu về lĩnh vực này. Tuy nhiên, cho đến nay, vẫn còn một số vấn đề lý luận về tăng trưởng kinh tế đô thị và các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị vẫn chưa được làm sáng tỏ, nhất là trong bối cảnh hiện nay, như các nhân tố nào tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị, tính chất nào đã tạo nên sức mạnh cho tăng trưởng kinh tế đô thị và tạo nên sự khác biệt giữa kinh tế đô thị với nền kinh tế quốc dân, kinh tế vùng, kinh tế nông thôn, để đô thị luôn đóng góp lớn và đạt mức tăng trưởng cao trong nền kinh tế, đồng thời có sức thu hút mạnh mẽ? sự thành công, thất bại trong tăng trưởng kinh tế đô thị là gì? Nên thúc đẩy nhân tố nào hay tính chất nào của các nhân tố tác động để tạo nên sự thịnh vượng, giàu có cho tăng trưởng kinh tế đô thị...

Về tình hình thực tiễn tại Việt Nam, quá trình đô thị hóa đi sau nhiều nước, nghiên cứu về kinh tế đô thị được bắt đầu ở Việt Nam khoảng hai mươi năm nay. Trong nước đã có khá nhiều nghiên cứu phân tích về tăng trưởng kinh tế trên toàn lãnh thổ quốc gia, tăng trưởng kinh tế vùng..., Nhưng khác với kinh tế quốc gia và kinh tế vùng, tăng trưởng kinh tế đô thị là sự tập trung các ngành, các hoạt động kinh tế với mật độ cao (agglomeration/clustering). Các nghiên cứu về tăng trưởng kinh tế trong phạm vi đô thị tại Việt Nam còn chưa nhiều, một số đề tài đã có chủ yếu nghiên cứu về đô thị hóa, phát triển kinh tế, chất lượng tăng trưởng, tốc độ tăng trưởng...đồng thời chưa phát huy được hết tiềm năng của cả nước, đặc biệt là chưa phát huy được tiềm năng của hệ thống đô thị cũng như các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị để huy động tối đa cho tăng trưởng kinh tế địa phương và nền kinh tế quốc dân. Vậy thúc đẩy nhân tố nào để tạo nên sự thịnh vượng, giàu có cho tăng trưởng kinh tế đô thị Việt Nam nói riêng. Từ đó tìm ra giải pháp khắc phục các nhược điểm, tránh để đô thị tiếp tục mắc những sai lầm trước những thách thức của quá trình đô thị hóa và biến động kinh tế thế giới, đồng thời cải thiện các nhân tố tác động trên nhiều lĩnh vực, giúp thúc đẩy và kiểm soát tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội và tăng trưởng kinh tế các đô thị Việt Nam đạt được các mục tiêu như mong đợi?

Từ những lý do khách quan nêu trên, cả trên phương diện yêu cầu về cơ sở lý luận khoa học và thực tiễn tại Việt Nam, nên tác giả đã lựa chọn đề tài nghiên cứu này.

## **2. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **2.1. Mục tiêu nghiên cứu**

Mục tiêu của luận án là làm rõ những vấn đề lý luận về hệ thống các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị, trong đó nghiên cứu sâu hơn về các nhân tố đặc trưng đô thị tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị; vận dụng đối với trường hợp cụ thể là thành phố Hà Nội, nhằm chỉ ra những mặt được và những hạn chế, nguyên nhân của những hạn chế đó, từ đó đề xuất các giải pháp cải thiện các nhân tố nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế các đô thị Việt Nam.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Từ mục tiêu nghiên cứu trên, luận án xác định các nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể của luận án là:

Từ mục tiêu nghiên cứu trên, luận án xác định các nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể của luận án là:

1. Tổng quan khung lý thuyết nghiên cứu về tăng trưởng kinh tế đô thị và các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị, hệ thống hóa các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị bao gồm các nhân tố nào.

2. Bổ sung, làm rõ thêm lý luận về tăng trưởng kinh tế đô thị và các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị, nội hàm, tính chất của các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị.

3. Sử dụng các phương pháp đánh giá bằng định tính và định lượng để đánh giá vai trò và sự đóng góp của các nhân tố, chỉ ra các mặt được, mặt hạn chế của các nhân tố trong tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội.

4. Chỉ ra được nguyên nhân dẫn tới những hạn chế của các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội.

5. Đề xuất được quan điểm mới để định hướng mô hình tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội và các đô thị Việt Nam gắn với đặc thù của Việt Nam, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm cải thiện, cải cách các nhân tố, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế các đô thị Việt Nam.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận án là các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị, trong đó tập trung sâu vào các nhân tố đặc trưng đô thị. Trong quá trình nghiên cứu, luận án cũng nghiên cứu các nhân tố đặc trưng đô thị tác động tới tăng trưởng kinh tế của một số đô thị trên thế giới, trong đó có Thủ đô của một số nước. Từ đó đưa ra kết quả nghiên cứu để vận dụng tham khảo, cải thiện các nhân tố trong quá trình xây dựng phương hướng phát triển, quy hoạch, kế hoạch phát triển cho Thủ đô Hà Nội trong giai đoạn 2021-2030.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

- *Phạm vi nội dung*: Số lượng các nhân tố tác động đến tăng trưởng kinh tế là rất nhiều. Dưới góc độ nghiên cứu tại đô thị và trong khuôn khổ có hạn của luận án, tác giả lựa chọn một số nhân tố chủ yếu tác động tới tăng trưởng đô thị để tập trung đi sâu nghiên cứu, đồng thời phân chia thành hai nhóm nhân tố chính: Nhóm các nhân tố truyền

thống và nhóm các nhân tố đặc trưng đô thị, bao gồm 8 nhân tố chính, trong đó có 3 nhân tố nguồn lực là vốn, lao động, TFP và 5 nhân tố đặc trưng đô thị gồm: Vị trí đô thị, Quy mô đô thị, Quy hoạch đô thị; Kiến trúc, cảnh quan đô thị; Hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị.

- *Phạm vi không gian*: nghiên cứu tác động toàn bộ gianh giới hành chính của đô thị, bao gồm nội đô và cả ngoại đô.

- *Phạm vi thời gian*: Nghiên cứu thành phố Hà Nội kể từ năm 2010 đến nay; Định hướng và đề xuất các giải pháp phát triển thực hiện cho giai đoạn 2021 tới năm 2030.

#### **4. Phương pháp nghiên cứu**

##### **4.1. Phương pháp tiếp cận**

Để nghiên cứu đề tài, tác giả tiếp cận theo các hướng chủ yếu như sau:

*Thứ nhất*, tiếp cận từ vĩ mô đến vi mô: Trước tiên tiếp cận từ tăng trưởng kinh tế quốc gia tới tăng trưởng kinh tế đô thị, từ các nhân tố chung sau đó tới các nhân tố đặc trưng của khu vực đô thị.

*Thứ hai*, tiếp cận từ lý thuyết đến thực tiễn: Vận dụng lý thuyết để phân tích các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị, sau đó áp dụng lý thuyết đó vào thực tiễn để kiểm tra lại với trường hợp cụ thể là thành phố Hà Nội.

*Thứ ba*, tiếp cận hệ thống: Coi từng nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị nằm trong cùng một hệ thống. Mỗi nhân tố đều có tác động riêng biệt cũng như tác động qua lại với nhau trong hệ thống trên các mặt khác nhau của tăng trưởng, góp phần thay đổi chất và lượng của tăng trưởng kinh tế đô thị.

*Thứ tư*, tiếp cận từ những cái chung đến cái riêng: Tuy nhiên, tác động của các nhân tố này tới tăng trưởng kinh tế đô thị của các đô thị thuộc các vùng miền khác nhau sẽ có những đặc trưng riêng biệt. Hà Nội là Thủ đô của nước Việt Nam và có những đặc điểm riêng là đặc thù của một đô thị nằm ở trung tâm vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Do đó, khi nghiên cứu các nhân tố này tại Hà Nội tác giả đã đánh giá gắn với đặc điểm riêng của thành phố Hà Nội.

##### **4.2. Phương pháp thu thập tài liệu**

Đánh giá tăng trưởng kinh tế là một hoạt động nghiên cứu theo suốt một quá trình phát triển. Trong quá trình tiến hành thu thập các

thông tin, tài liệu, số liệu, có nhiều nguồn tài liệu khác nhau như số liệu trong niên giám thống kê của Tổng cục thống kê, số liệu của Cục phát triển đô thị (Bộ Xây dựng), số liệu từ các dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội và quy hoạch chung xây dựng thành phố Hà Nội...Số liệu từ các nguồn tài liệu này có mức độ chênh lệch nhau đáng kể. Do vậy, luận án lựa chọn sử dụng thống nhất nguồn số liệu mới nhất năm 2019 đã được công bố trong niên giám thống kê của Tổng cục Thống kê và niên giám thống kê thành phố Hà Nội cho các nội dung nghiên cứu của luận án.

Luận án cũng thu thập thêm tài liệu từ các nguồn khác như các văn bản pháp lý của Chính phủ, văn bản của các Bộ Ngành liên quan đến thành phố Hà Nội, các đề tài, dự án quốc gia liên quan đến Hà Nội; các sách, bài viết đăng trên các tạp chí chuyên ngành của các ngành, lĩnh vực khác... làm nguồn tài liệu cơ bản để nghiên cứu bổ trợ cho mục tiêu nghiên cứu chính của luận án.

#### ***4.3. Phương pháp nghiên cứu và xử lý thông tin dữ liệu***

Trong quá trình nghiên cứu, luận án đã sử dụng một số phương pháp chủ yếu sau đây:

##### ***- Phương pháp phân tích và xử lý tổng hợp***

Luận án phân tích số liệu thống kê đã thu thập được của thành phố Hà Nội và một số đô thị khác qua các năm để xây dựng các bảng số liệu, đồng thời sử dụng một số công thức tính toán để phân tích, so sánh các bảng số liệu thống kê này, từ đó xem xét các biến đổi tỷ lệ trong nghiên cứu tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội, các thành quả về định lượng do sự thay đổi mức độ tác động của các nhân tố đem lại để đưa ra những đánh giá và tìm ra những thông số cần thiết phục vụ cho các nội dung và nhận định của đề tài luận án. Phương pháp này được sử dụng nhiều trong chương 3. Đánh giá các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế.

Phân tích hệ thống cũng được sử dụng trong luận án. Tăng trưởng kinh tế đô thị là một bộ phận của tăng trưởng nền kinh tế quốc dân. Hà Nội là đô thị thuộc hệ thống đô thị vùng Đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ, nên Hà Nội có mối liên hệ chặt chẽ và chịu sự tác động của hệ thống đô thị trong vùng. Vì vậy, tác giả đã đặt Hà Nội trong mối tương quan với hệ thống đô thị vùng Đồng bằng sông Hồng và hệ thống đô thị Việt Nam để xem xét, đánh giá, từ đó có thể

mang lại đánh giá sát thực nhất về các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội.

Luận án cũng sử dụng phương pháp phân tích chính sách trong khi đánh giá các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội, để thấy được rằng, khi cơ chế chính sách thay đổi có thể làm thay đổi của các nhân tố như thế nào, các thay đổi đó tác động tới tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội nói riêng và TTKT các đô thị nói chung như thế nào để dự báo tính hiệu quả và tính hợp lý của từng cơ chế chính sách, để giúp ích cho việc đề xuất cải thiện cơ chế chính sách để cải thiện các nhân tố tác động, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Từ các số liệu, tư liệu đã thu thập ở nhiều góc độ khác nhau, tác giả sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp, khái quát hoá, xử lý tổng hợp số liệu không chỉ chi tiết theo thời gian mà còn đánh giá trên không gian để phát hiện vấn đề cần nghiên cứu, nhằm đưa ra những nhận định, những kết luận là cơ sở cho việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội. Phương pháp này được sử dụng xuyên suốt trong quá trình thực hiện luận án này.

*- Phương pháp nghiên cứu lý luận kết hợp với tổng kết thực tiễn*

Trên cơ sở nghiên cứu lý thuyết, tác giả đã kết hợp với tổng kết các vấn đề trên thực tiễn và thực trạng phát triển, gỡ gỡ và làm việc với các Sở, Ban ngành thành phố Hà Nội có liên quan nhằm thu thập, bổ sung tư liệu và kiểm chứng kết quả nghiên cứu. Qua đó quay ngược trở lại để có được tầm nhìn, nhận định, đánh giá và các ý tưởng đúng đắn, sát với tình hình thực tế.

*- Phương pháp so sánh*

Trong quá trình nghiên cứu, tác giả đã so sánh thành phố Hà Nội với các đô thị khác trong nước và quốc tế để thấy được những điểm mạnh, điểm yếu, đặc thù của thành phố Hà Nội so với các đô thị khác.

*- Phương pháp dự báo*

Tác giả đã sử dụng phương pháp dự báo để dự báo dân số, đưa ra các tình huống, các kịch bản tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội trong tương lai khi các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế hiện nay đã được cải thiện tốt hơn so với hiện tại. Các dự báo này là cơ sở để đề xuất phương hướng và giải pháp cải thiện các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế thành phố trong những năm tới.

*- Phương pháp tham vấn chuyên gia*

Tác giả tiến hành trao đổi trực tiếp và tham vấn các chuyên gia, các nhà khoa học, nhà quản lý về đề tài luận án để tham khảo kinh nghiệm và nhận được những đóng góp bổ ích, quý báu cho luận án, đồng thời lấy thêm thông tin và củng cố, thẩm định thêm những suy nghĩ, nhận định, hướng đi và các đề xuất của tác giả.

- *Phương pháp định lượng, mô hình hóa và hạch toán thống kê*

Sử dụng mô hình hàm sản xuất Cobb-Douglass và phương pháp hạch toán thống kê để đơn giản hóa các nhân tố đầu vào, hình thành mối quan hệ giữa các nhân tố, phản ánh xu hướng, mức độ, tốc độ biến động của các nhân tố tác động và cấu thành nên tăng trưởng kinh tế đô thị, giúp đánh giá rõ hơn tác động, ảnh hưởng của các nhân tố trong hệ thống tới tăng trưởng kinh tế đô thị được rõ hơn.

- *Phương pháp đồ thị, sơ đồ, biểu đồ*

Trong quá trình nghiên cứu, phân tích các nhân tố, luận án sử dụng đồ thị, sơ đồ, biểu đồ để thêm sinh động và dễ hiểu hơn.

#### **4.4. Quy trình nghiên cứu**

Luận án được thực hiện theo trình tự như sau: Xuất phát từ tổng quan các nghiên cứu liên quan tới đề tài luận án, nghiên cứu những kinh nghiệm thực tiễn đã có của một số thành phố trên thế giới, từ đó hình thành khung nghiên cứu về tăng trưởng kinh tế đô thị. Trên cơ sở khung nghiên cứu đã được xây dựng, nghiên cứu thực tiễn tại thành phố Hà Nội và từ đó đánh giá thực trạng về các nhân tố và tác động của các nhân tố tới tăng trưởng kinh tế Hà Nội, tìm ra những mặt thành công, những mặt chưa làm được và nguyên nhân của những khiếm khuyết đó. Đề từ đó đề xuất những quan điểm, định hướng và các giải pháp để chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội và các đô thị Việt Nam.

### **5. Đóng góp mới của luận án**

#### ***Về lý luận khoa học:***

- Thứ nhất, luận án đã bổ sung và làm rõ thêm lý luận về tăng trưởng kinh tế đô thị, sự khác biệt giữa tăng trưởng kinh tế đô thị với tăng trưởng nền kinh tế quốc dân.

- Thứ hai, luận án xây dựng được khung nghiên cứu về hệ thống các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị; Bổ sung được nội hàm và các đặc trưng khác biệt của các nhân tố nguồn lực trong khu vực

đô thị và tác động của các nhân tố nguồn lực tới tăng trưởng kinh tế đô thị.

- Thứ ba, luận án đã bổ sung một số vấn đề về lý luận và nội hàm của 5 nhân tố đặc trưng đô thị, tác động của các nhân tố đặc trưng đô thị đến tăng trưởng kinh tế đô thị. Từ đó nhận định rõ hơn vai trò của các nhân tố đặc trưng đô thị đối với tăng trưởng kinh tế đô thị, góp phần đánh giá tăng trưởng kinh tế đô thị đạt được độ chính xác cao hơn.

### ***Về thực tiễn:***

Vận dụng khung nghiên cứu và các lý luận, nội hàm đã nghiên cứu, kết hợp với điều kiện, đặc thù riêng của thành phố Hà Nội và các đô thị Việt Nam:

- Thứ nhất, luận án đã phân tích các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội, chỉ ra những mặt được và hạn chế của các nhân tố đặc trưng đô thị thành phố Hà Nội tác động không tích cực đến tăng trưởng kinh tế Hà Nội và nguyên nhân của những hạn chế đó, trong đó nhấn mạnh đến các yếu tố về: vị trí đô thị, quy mô đô thị, quy hoạch đô thị, kiến trúc cảnh quan đô thị, hệ thống kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất đô thị của thành phố Hà Nội còn yếu và thành phố chưa phát huy được tiềm năng, thế mạnh của các nhân tố đặc trưng đô thị cũng như chưa phát huy được đặc thù của các nhân tố khác tại đô thị cho tăng trưởng kinh tế.

- Thứ hai, luận án đã đánh giá tác động tích cực, tiêu cực của từng nhân tố đặc trưng đô thị đến tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội, có đối chiếu so sánh với một số đô thị khác trong nước và quốc tế.

- Thứ ba, luận án đã đề xuất quan điểm mới để định hướng mô hình tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội và các đô thị Việt Nam gắn với điều kiện và đặc thù của Việt Nam, đó là quan điểm về mô hình tăng trưởng phát huy và sử dụng đồng bộ, hài hòa, hiệu quả giữa các nhân tố nguồn lực, các nhân tố đặc trưng đô thị, cơ sở vật chất đô thị cho tăng trưởng kinh tế.

- Thứ tư, luận án đề xuất được một số giải pháp nhằm cải thiện các nhân tố, khắc phục những tác động tiêu cực, phát huy những mặt tác động tích cực của các nhân tố tới tăng trưởng kinh tế đô thị, đảm bảo các nhân tố được phát huy và sử dụng hiệu quả, từ đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội và các đô thị Việt Nam đạt được tốc

độ, chất lượng tăng trưởng cao và bền vững trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên số và cách mạng 4.0 gắn với liên kết toàn cầu.

## **6. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận án được kết cấu thành 4 chương như sau: Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án; Chương 2: Cơ sở lý luận đánh giá các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị Việt Nam; Chương 3: Đánh giá các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị Việt Nam (Lấy ví dụ là thành phố Hà Nội); Chương 4: Định hướng, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đô thị Việt Nam.

## **CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

*- Những điểm có thể kế thừa đối với đề tài luận án*

Các nghiên cứu trong và ngoài nước về tăng trưởng và các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị đã có khá nhiều, nhất là các nghiên cứu tại nước ngoài. Đề tài luận án có thể kế thừa những lý luận về tăng trưởng và các nhân tố tác động đến tăng trưởng nền kinh tế và tăng trưởng kinh tế đô thị như sau:

+ Với các nghiên cứu tại nước ngoài: Đã có nhiều nghiên cứu về các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị, nghiên cứu các trường hợp cụ thể như thành phố London (Anh), Seoul (Hàn Quốc), ... gắn với từng giai đoạn và hoàn cảnh lịch sử của các thành phố đó, các nhân tố được xem xét trong giai đoạn trước năm 2020. Phần lớn các công trình đều đưa ra quan điểm về vai trò của các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế. Song sự khác nhau trong việc chọn mẫu nghiên cứu, khác nhau giữa đặc thù của thể chế, bản sắc văn hóa, vị trí địa lý và điều kiện kinh tế giữa các nước, giữa các thời kỳ phát triển, trình độ phát triển khác nhau khiến cho chúng ta khó có thể khái quát hóa hay áp dụng hoàn toàn một mô hình tăng trưởng nào cho thành phố Hà Nội và các đô thị Việt Nam, nhất là khi Thủ đô Hà Nội và các đô thị Việt Nam có tài nguyên vị thế, tài nguyên thiên nhiên, thể chế và bản sắc, đặc thù riêng so với các thành phố khác trên thế giới.

+ Với các nghiên cứu trong nước, tác giả có thể kế thừa nghiên cứu về các nhân tố chung truyền thống như vốn, dân số, lao động, khoa học công nghệ, hay thu hút đầu tư nước ngoài FDI, xuất nhập khẩu, môi trường, chính sách tài chính, xoá đói giảm nghèo... đến tăng trưởng

chung của cả quốc gia, tăng trưởng kinh tế vùng (sáu vùng kinh tế - xã hội, bốn vùng kinh tế trọng điểm) hoặc tới sự phát triển của một ngành dọc. Bên cạnh đó, tác giả có thể kế thừa một số nghiên cứu khác về đô thị trên các lĩnh vực khác của đô thị như lĩnh vực như đô thị hóa, phát triển đô thị nói chung, quản lý đô thị, hoặc đánh giá tác động tới phát triển kinh tế hoặc chất lượng của tăng trưởng kinh tế. Mặc dù không trực tiếp nghiên cứu tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị và làm gia tăng về mặt số lượng, quy mô của tăng trưởng kinh tế, nhưng các công trình đã được nghiên cứu trong và ngoài nước nói trên là các tư liệu quý giá để tác giả tham khảo, kế thừa cho luận án của mình.

*- Những điểm các học giả đã đề cập nhưng chưa thỏa đáng*

Về nghiên cứu các nhân tố, một số nghiên cứu đã bước đầu đề cập tới các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị xong chưa thỏa đáng. Nhìn chung, các học giả chưa đề cập tường minh, cụ thể và làm rõ nội hàm, bản chất và những tính chất đặc thù đô thị của từng nhân tố, nhất là trên góc độ tác động làm tăng lên hay giảm đi về mặt số lượng, quy mô của tăng trưởng;

Nội hàm, bản chất của các nhân tố đặc trưng đô thị như vị trí, quy mô, quy hoạch đô thị, kiến trúc cảnh quan đô thị, hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị... cũng chưa được làm rõ. Trong khi đó, đối với đô thị, sự khác biệt lớn về tính chất của các nhân tố này so với đô thị và nông thôn, so với tăng trưởng đô thị và tăng trưởng của nền kinh tế chính là động lực lớn, tác động lớn đến tăng trưởng kinh tế đô thị và tạo ra sự khác biệt về chất và lượng của tăng trưởng kinh tế đô thị.

Bên cạnh đó, các nghiên cứu chưa hệ thống hóa các nhân tố theo hệ thống tiêu chí để quan sát được một bức tranh tổng thể và rút ra được quy luật vận động của các nhân tố, nhất là các nhân tố đặc trưng đô thị tới tăng trưởng kinh tế các đô thị Việt Nam, đồng thời các nhân tố này đã làm biến đổi tăng trưởng kinh tế khu vực đô thị như thế nào. Hơn nữa, nội hàm, bản chất của các nhân tố tác động chưa được cụ thể hóa theo điều kiện, đặc thù của từng vùng, miền, địa phương trong hệ thống đô thị Việt Nam.

*- Những vấn đề luận án phải tập trung nghiên cứu làm rõ*

*Thứ nhất*, để làm nền tảng cho nghiên cứu các nhân tố tác động đến tăng trưởng kinh tế đô thị, luận án cần tập trung làm rõ thêm lý luận về tăng trưởng kinh tế đô thị, sự khác biệt giữa tăng trưởng kinh tế đô thị với tăng trưởng kinh tế chung;

*Thứ hai*, luận án phải xây dựng khung nghiên cứu, hệ thống hóa các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị, các động tới tăng trưởng kinh tế đô thị gồm những nhân tố nào; Đồng thời tập trung nghiên cứu, làm rõ thêm lý luận, nội hàm, bản chất của các nhân tố tác động đến tăng trưởng kinh tế đô thị. Các nhân tố này ở khu vực đô thị khác biệt như thế nào.

*Thứ ba*, làm rõ thêm về tác động của các nhân tố đến tăng trưởng kinh tế đô thị, tác động trực tiếp hay gián tiếp, thuận lợi hay không thuận lợi, mạnh hay yếu, làm tăng lên hay giảm đi ... quy mô của tăng trưởng kinh tế. Làm thế nào để các nhân tố tác động dẫn đến làm tăng lên quy mô GRDP.

*Thứ tư*, trên cơ sở các lý luận, nội hàm đã phân tích ở trên, bằng phương pháp định tính và định lượng, luận án vận dụng vào điều kiện thực tiễn của Việt Nam, lấy thành phố Hà Nội là một đô thị điển hình nghiên cứu để đánh giá, kiểm chứng, đánh giá các nhân tố và tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội:

*Thứ 5*, đề xuất quan điểm, định hướng mô hình tăng trưởng kinh tế đô thị nhằm xây dựng một mô hình tăng trưởng kinh tế đô thị Việt Nam hiện đại, hiệu quả và bền vững, phù hợp với thời đại mới. Đồng thời, đề xuất định hướng và hệ thống giải pháp nhằm điều chỉnh, tiết giảm, cải thiện các nhân tố theo hướng tốt hơn, phát huy những mặt mạnh và tác động tích cực của các nhân tố; hoàn thiện các mặt còn yếu và khắc phục những tác động tiêu cực của các nhân tố, gắn với đặc thù của Hà Nội và đô thị Việt Nam, để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đô thị đạt được kết quả cao hơn nữa.

## **CHƯƠNG 2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ ĐÁNH GIÁ CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG TỚI TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ ĐÔ THỊ VIỆT NAM**

### **2.1. Cơ sở lý luận về tăng trưởng kinh tế đô thị**

Nếu như tăng trưởng kinh tế của nền kinh tế quốc dân là sự gia tăng thu nhập hay sản lượng được tính cho toàn bộ nền kinh tế trong một thời kỳ nhất định thì tăng trưởng kinh tế đô thị cũng là một sự gia tăng trong thu nhập, sản lượng, giá trị sản xuất hàng hóa và dịch vụ sản

xuất ra trong một thời gian nhất định của một đơn vị hành chính là đô thị.

**\* Đặc trưng của tăng trưởng kinh tế đô thị**

Tăng trưởng kinh tế đô thị là một thành phần của tăng trưởng kinh tế nói chung. Do đó, tăng trưởng kinh tế đô thị có những tính chất chung với tăng trưởng kinh tế. Những đặc điểm chung đó là:

- Tăng trưởng kinh tế đô thị cũng có 3 mặt, đó là mặt số lượng, mặt chất lượng và tốc độ của tăng trưởng.

+ Mặt số lượng được phản ánh qua các chỉ tiêu đánh giá quy mô gia tăng GRDP. Quy mô tăng trưởng phản ánh sự gia tăng nhiều hay ít, tăng lên hay giảm đi về mặt số lượng.

+ Tốc độ tăng trưởng sẽ so sánh và phản ánh sự gia tăng đó nhanh hay chậm giữa các thời kỳ.

+ Mặt chất lượng tăng trưởng là thuộc tính bên trong của quá trình tăng trưởng, thể hiện qua các chỉ tiêu phản ánh hiệu quả đạt được mặt số lượng của tăng trưởng và khả năng duy trì nó trong dài hạn. Chất lượng của tăng trưởng thể hiện sự biến đổi về chất của tăng trưởng, hay tăng trưởng đó có hiệu quả, hợp lý, hài hòa và bền vững hay không. Chất lượng của tăng trưởng kinh tế được thể hiện qua hệ thống chỉ tiêu cơ bản như: Tính ổn định, sự hài hòa giữa TTKT và các vấn đề xã hội; Chất lượng môi trường; lạm phát, bội chi ngân sách; cán cân thương mại, cán cân thanh toán, nợ nước ngoài; thất nghiệp hiệu quả đầu tư thông qua chỉ số đầu tư ICOR... Tăng trưởng kinh tế đạt chất lượng khi cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống, phát triển bền vững, cải thiện phúc lợi công dân; tăng năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, doanh nghiệp, hàng hóa. Không những tăng trưởng về chiều rộng mà còn cần tăng cả về chiều sâu như năng suất lao động, hiệu quả sử dụng vốn... Kết quả đó đạt được khi sử dụng hiệu quả các nguồn lực và các yếu tố đầu vào.

- Nếu như phát triển kinh tế là một khái niệm chuẩn tắc chung không thể thể hiện bằng một số đo hay một chỉ số duy nhất, thì tăng trưởng kinh tế lại một con số cụ thể, liên quan đến sự gia tăng thu nhập thực trên đầu người, nghĩa là sự gia tăng giá trị hàng hoá và dịch vụ được sản xuất ra trên mỗi đầu người trong đô thị. Tăng trưởng kinh tế là một số đo được tính với những mức độ chính xác khác nhau tùy theo việc lựa chọn các nhân tố và mô hình để tính toán tăng trưởng kinh tế.

Ngoài những đặc trưng chung với tăng trưởng kinh tế quốc dân nói trên, tăng trưởng kinh tế đô thị cũng có những đặc thù riêng. Đó là:

- TTKT đô thị trong đó sự gia tăng thu nhập dựa chủ yếu vào các ngành sản xuất phi nông nghiệp, bao gồm ngành công nghiệp - xây dựng và ngành thương mại, dịch vụ.

- Ngoài những nhân tố chung, TTKT đô thị còn chịu tác động của những nhân tố khác là đặc trưng đô thị như Vị trí đô thị, quy mô đô thị, quy hoạch không gian, kiến trúc cảnh quan đô thị, kết cấu hạ tầng đô thị,... và bị chi phối cũng như chịu tác động lớn từ các nhân tố này.

Mật lượng của tăng trưởng kinh tế đô thị không chỉ thể hiện ở tăng trưởng về mặt giá trị như tăng trưởng của nền kinh tế quốc dân, mà còn thể hiện rất rõ ở sự tăng lên về quy mô diện tích đô thị, quy mô dân số, chiều cao không gian, cơ sở vật chất, công trình xây dựng trong đô thị...

## **2.2. Cơ sở lý luận về các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị**

### **2.1.1. Các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị**

#### **2.1.1.1. Khái quát về các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị**

Qua tổng kết tài liệu nghiên cứu và tổng kết từ thực tiễn, tăng trưởng kinh tế đô thị chịu tác động bởi rất nhiều nhân tố với các mức độ tác động khác nhau. Trước tiên phải kể tới các nhân tố chung như: Nguồn vốn đầu tư, lao động, năng suất tổng hợp TFP. Trong đó, có những yếu tố định lượng có thể lượng hóa được như vốn đầu tư, số lượng lao động..., song cũng có những yếu tố định tính khó có thể lượng hóa chính xác như đặc điểm văn hóa - phong tục tập quán của người dân đô thị, thể chế chính trị kinh tế xã hội, cơ cấu dân tộc, tôn giáo, sự tham gia của cộng đồng, tình hình và diễn biến kinh tế trong khu vực, tác động của các yếu tố bên ngoài...

Có nhiều cách để phân loại các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị. Trong các tài liệu nghiên cứu, các tác giả đã phân loại các nhân tố như sau:

- a. Nhân tố kinh tế - nhân tố phi kinh tế.
- b. Nhân tố đầu vào - đầu ra.
- c. Nhân tố tác động từ bên trong - tác động từ bên ngoài.

d. Nhân tố định lượng - định tính.

e. Nhân tố vật chất không gian hữu hình và vô hình, phi không gian.

f. Nhân tố chủ yếu do con người tạo ra và yếu tố chịu nhiều tác động của thiên nhiên.

Dưới góc độ nghiên cứu tại đô thị, tác giả phân chia các nhân tố thành hai nhóm chính: Nhóm các nhân tố truyền thống và nhóm các nhân tố đặc trưng đô thị.

Nhân tố truyền thống là các nhân tố tác động chung cho toàn bộ nền kinh tế, vùng và cả đô thị. Nhóm các nhân tố truyền thống là Vốn đầu tư, lao động, năng suất các nhân tố tổng hợp TFP. Nhóm các nhân tố này ở đô thị về cơ bản có nhiều điểm chung về tính chất, đặc điểm với quốc gia hay khu vực nông thôn và các vùng lãnh thổ khác. Tuy nhiên, các nhân tố này cũng có những tính chất, đặc thù riêng biệt do khu vực đô thị tạo nên mà có. Nhóm các nhân tố đặc trưng đô thị là nhóm các nhân tố chỉ có ở khu vực đô thị hoặc phần lớn đặc điểm, tính chất của nó là đặc thù, đặc trưng chỉ có ở khu vực đô thị.

2.1.1.2. Nội hàm một số nhân tố chủ yếu

A. Nội hàm của các nhân tố truyền thống

B. Nội hàm của các nhân tố đặc trưng đô thị

Luận án đã nêu nội hàm, bản chất của 8 nhân tố trên các khía cạnh: Quan niệm về nhân tố, đặc trưng của nhân tố tại đô thị, và tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị của từng nhân tố đó

**2.1.2. Đánh giá các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị**

Để đánh giá các nhân tố tác động, luận án sử dụng hệ thống tiêu chí đánh giá chung cho 8 nhân tố như sau:

a. Vai trò của nhân tố đối với tăng trưởng kinh tế: Nhân tố có tầm quan trọng như thế nào trong tăng trưởng kinh tế?

b. Trình độ phát triển của các nhân tố: Nhân tố tác động đang ở trình độ phát triển nào (hiện đại hay lạc hậu so với các đô thị khác trên thế giới, so với các đô thị khác trong nước, phù hợp hay không phù hợp với Việt Nam)

c. Nhân tố tác động đang gặp thuận lợi hay khó khăn gì (Về nguồn vốn, cơ chế chính sách...). cần phải khắc phục những nhược điểm, khó khăn gì?

d. Nhân tố tác động như thế nào tới tăng trưởng kinh tế đô thị: Tác động trực tiếp, gián tiếp hay tổng hợp đa chiều, tác động mạnh hay yếu, làm biến đổi GRDP theo hướng tích cực (làm gia tăng GRDP) hay theo hướng tiêu cực (làm giảm GRDP) của đô thị? Khi nào tác động làm tăng, giảm quy mô GRDP?

e. Đóng góp của nhân tố vào tăng trưởng: Nhân tố đóng góp bao nhiêu % trong tăng trưởng? Nhân tố được xếp ở vị trí nào so với các nhân tố khác?

Ngoài ra, tác giả sử dụng một số chỉ tiêu với từng nhóm nhân tố như sau:

2.1.2.1. Đánh giá các nhân tố truyền thống tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị

Luận án sử dụng cả hai phương pháp đánh giá định tính và định lượng để đánh giá các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị.

<b>Nhân tố</b>	<b>Tiêu chí</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Yêu cầu</b> (Các mức độ: Rất khó khăn, khó khăn, thuận lợi, rất thuận lợi)
Vốn đầu tư	<i>Hiệu quả sử dụng vốn và xây dựng danh mục dự án đầu tư</i>	Tỷ lệ vốn đầu tư Cơ cấu vốn đầu tư Suất đầu tư tăng trưởng Tỷ lệ lấp đầy KCN, CCN	Vốn đầu tư ngoài nhà nước ngày càng cao, tỷ lệ vốn vay ngày càng giảm
Nguồn lao động	<i>Hiệu quả xây dựng và sử dụng nguồn lực</i>	Tỷ lệ lao động; Tỷ lệ lao động qua đào tạo Năng suất lao động Tỷ lệ giữa các thành phần lao động; Tỷ lệ thất nghiệp thành thị	Tỷ lệ lao động qua đào tạo, năng suất lao động tăng và tăng ngày càng cao; tỷ lệ thất nghiệp thành

			thị ổn định hoặc ngày càng giảm
TFP	<i>Hiệu quả của TFP</i>	Tỷ lệ đóng góp của TFP trong tăng trưởng kinh tế	Tỷ lệ đóng góp của TFP ngày càng cao

- *Về đánh giá định lượng:* Luận án sử dụng hai phương pháp đánh giá định lượng, phương pháp thứ nhất là lựa chọn phân tích tăng trưởng kinh tế bằng mô hình tăng trưởng Cobb-Douglas  $Y = F(K, L, TFP)$ , tăng trưởng kinh tế xét về phương diện đầu vào có 3 yếu tố cấu thành: vốn (K), lao động (L) và năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP). Trong 3 yếu tố này, K và L được xem là yếu tố tăng trưởng theo chiều rộng còn TFP là yếu tố tăng trưởng theo chiều sâu. Nếu tăng trưởng được tạo nên chủ yếu bởi các yếu tố lao động và vốn thì mô hình tăng trưởng được xác định là mô hình tăng trưởng theo chiều rộng. Ngược lại tăng trưởng được đóng góp chủ yếu từ yếu tố TFP thì đây chính là đặc trưng của mô hình tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu.

Phương pháp thứ hai là sử dụng phương pháp hạch toán thống kê để tính tác động của các nhân tố tới tăng trưởng kinh tế.

#### 2.1.2.2. *Đánh giá các nhân tố đặc trưng đô thị tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị*

Có rất nhiều tiêu chí đánh giá các nhân tố đặc trưng đô thị, trong khuôn khổ của luận án, tác giả lựa chọn một số chỉ tiêu phản ánh tác động tới tăng trưởng kinh tế như sau:

##### 1. Vị trí đô thị:

Mục tiêu: Đánh giá mức độ thuận lợi của vị trí tới tăng trưởng kinh tế đô thị

Các chỉ tiêu đánh giá:

- Vai trò, vị trí kinh tế chính trị của đô thị trong cả nước và hệ thống đô thị
- Khoảng cách trung bình từ đô thị đến các trung tâm đô thị lớn, tới các vùng có sức hút kinh tế lớn.
- Số lượng các đô thị vệ tinh xung quanh nó
- Chất lượng hệ thống giao thông kết nối liên vùng từ đô thị đó tới các vùng xung quanh hiện đại, đồng bộ hay không.

Yêu cầu: Đánh giá được nhân tố : Rất khó khăn, khó khăn, thuận lợi, rất thuận lợi cho tăng trưởng kinh tế.

## 2. Quy mô đô thị:

Mục tiêu: Đánh giá sự phù hợp của Quy mô đô thị cho tăng trưởng kinh tế

Các chỉ tiêu đánh giá:

- Mật độ dân số, độ đậm đặc của dân số; Tỷ lệ giữa đất đô thị và dân số, mật độ dân số hiện tại, mật độ dân số trong tương lai.
- Mật độ kinh tế của đô thị: được thể hiện ở các chỉ tiêu:

$$1. \quad TĐ_{(i)} = \frac{GRDP_{TP(i)}}{DTN_{TP(i)}} : \frac{GDP}{DTN} = \frac{GRDP_{TP(i)} \times DTTN}{GDP \times DTTN_{TP(i)}}$$

$$2. \quad \frac{GRDP_{CNTP(i)}}{DTN_{TP(i)}} : \frac{GDP_{CN}}{DTN} = \frac{GRDP_{CNTP(i)} \times DTTN}{GDP_{CN} \times DTTN_{TP(i)}}$$

$$3. \quad \frac{GRDP_{DVTTP(i)}}{DTN_{TP(i)}} : \frac{GDP_{DV}}{DTN} = \frac{GRDP_{DV(i)} \times DTTN}{GDP_{DV} \times DTTN_{TP(i)}}$$

$$4. \quad MĐ_i = \frac{GRDP_{(i)}}{DTN}$$

$$5. \quad TD = \frac{MĐ_i}{M/M_{vi}}$$

Trong đó:

$GRDP_{CNTP(i)}$  : GRDP ngành công nghiệp của thành phố i

$GRDP_{DVTTP(i)}$  : GRDP ngành dịch vụ của thành phố i

$TĐ$  :  $T_{MĐ_i}$  : hệ số tập trung hóa đô thị i so với cả nước hoặc so với vùng i

$DTN_{TP(i)}$  : Diện tích tự nhiên thành phố i

$DTN$  : Diện tích tự nhiên cả nước

## 3. Quy hoạch đô thị:

Mục tiêu: Đánh giá hiệu quả kinh tế của quy hoạch đô thị trong việc sử dụng đất và sử dụng không gian đô thị

Các chỉ tiêu đánh giá:

- Hệ số sử dụng đất và tầng cao (sử dụng đất đai có lãng phí hay không);
- Mật độ xây dựng gộp toàn thành phố

- Quy hoạch phân khu các khu chức năng có hợp lý hay không (Tỷ lệ đất cây xanh, mặt nước, tỷ lệ đất giao thông, các công trình hạ tầng xã hội như trường học, nhà trẻ, bệnh viện...)

- Sự đồng bộ với các quy hoạch khác (quy hoạch giao thông, cấp điện, cấp nước...);

#### 4. Kiến trúc, cảnh quan đô thị:

Mục tiêu: Đánh giá trình độ phát triển, thuận lợi khó khăn, tính kinh tế của kiến trúc cảnh quan đô thị

Các chỉ tiêu đánh giá:

- Số lượng công trình điểm nhấn trong thành phố;

- Sự đồng bộ và tính thẩm mỹ nghệ thuật về kiến trúc, cảnh quan của các tuyến phố chính;

- Số lượng các công trình di tích lịch sử văn hóa được xếp hạng và mức độ bảo tồn;

#### 5. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị

Mục tiêu: Đánh giá trình độ phát triển, thuận lợi khó khăn và đánh giá tác động tới tăng trưởng của hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị

Các chỉ tiêu đánh giá:

- Sự đồng bộ: với quy hoạch và các hệ thống khác;

- Sự hiện đại: hệ thống giao thông đơn cấp hay đa cấp, nhiều tầng; mức độ ứng dụng công nghệ thông minh;

- Sự thuận tiện, phù hợp, tiện lợi trong quá trình sử dụng, sinh sống và sản xuất, kinh doanh

- Tính kinh tế: Mật độ đường giao thông, mức độ rò rỉ nước...;

## **2.5 Kinh nghiệm của các đô thị trên thế giới**

Các thành phố được nghiên cứu ở trên là các thành phố có quy mô lớn với tốc độ phát triển cao, đã và đang trở thành những trung tâm kinh tế lớn thế giới. Các đô thị Việt Nam hầu hết còn ở quy mô nhỏ, đang trong giai đoạn bắt đầu phát triển. Do đó, việc nghiên cứu học tập, tiếp thu những kinh nghiệm để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đô thị, nhất là về quy hoạch không gian, cơ cấu lãnh thổ, kiến trúc, hệ thống giao thông, giải quyết nhà ở đô thị ... là cần thiết và hữu ích, song cần lựa chọn những kinh nghiệm để vận dụng vào điều kiện cụ thể của các đô thị Việt Nam và thành phố Hà Nội cho phù hợp và hiệu quả.

Từ quá trình phát triển của các đô thị trên thế giới, có thể rút ra những bài học kinh nghiệm cho tăng trưởng và phát triển kinh tế đô thị như sau:

- Bài học về vị trí đô thị: Bài học đầu tiên là việc lựa chọn vị trí để xây dựng và phát triển đô thị. Các thành phố trên thế giới như Tokyo, Băng Cốc, Bắc Kinh, Thẩm Quyển... đều nằm ở vị trí hết sức thuận lợi. Cần biết phát huy lý thuyết vị trí trung tâm của W.Christaller và A.Losch (hai nhà bác học người Đức) và lý thuyết cực tăng trưởng của nhà kinh tế học người Pháp Francois Perrous để xứng để phát huy vai trò của vị trí đô thị cho tăng trưởng kinh tế.

- Bài học về quy mô đô thị: Các đô thị thường dự báo chính xác quy mô dân số để lựa chọn thiết kế quy hoạch đô thị với một quy mô phù hợp với tổng dân số đó. Đồng thời, các đô thị luôn dự trù đủ tài chính để thực hiện xây dựng đô thị liên tục trong một thời gian nhất định đến khi hoàn thành theo đúng bản quy hoạch, không để tình hình quy hoạch treo gây mất ổn định trong đời sống nhân dân cũng là một thành công lớn trong quy hoạch đô thị của các nước. Bên cạnh đó, một hệ thống các đô thị vệ tinh liên kết với đô thị trung tâm bằng các tuyến đường cao tốc hoặc tàu điện ngầm cũng được xây dựng cũng được coi như quy mô phát triển của đô thị.

- Bài học về quy hoạch đô thị: Các thành phố được quy hoạch không gian tốt, tạo điều kiện tốt nhất cho phát triển kinh tế hầu hết đều đầu tư vốn, sức lực và thời gian đáng kể cho nghiên cứu và thiết kế quy hoạch không gian. Quy hoạch đô thị và kiến trúc, cảnh quan của các thành phố này luôn được đánh giá cao và thực hiện bài bản, đồng bộ với quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch sử dụng đất và các chỉ tiêu đảm bảo bảo vệ môi trường. Quy hoạch được thực hiện chi tiết đến từng khu ở, từng điểm đỗ xe buýt của dân cư, tạo điều kiện tối đa cho người dân tham gia hệ thống giao thông công cộng. Đô thị các nước đều lập Quy hoạch không gian rất chi tiết, quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết được lập cùng một lần, đơn giản hóa thủ tục hành chính và rút ngắn thời gian lập quy hoạch.

- Bài học về Kiến trúc, cảnh quan đô thị: Đô thị các nước luôn được pháp luật hóa quy định về việc làm đẹp thành phố, đặc biệt là làm đẹp các công trình hai bên tuyến phố. Các thành phố đều có các công trình đẹp, độc đáo về một lĩnh vực nào đó để trở thành điểm nhấn trọng

điểm, là biểu tượng tinh thần cũng như đóng vai trò tạo ra bản sắc văn hóa và điểm thu hút khách du lịch quốc tế đến với đô thị.

- Bài học về Hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị: Trên thế giới hiện nay, những đô thị phát triển cũng là những đô thị có hệ thống kết cấu hạ tầng phát triển đồng bộ và hiện đại. Các nước phát triển đều lựa chọn sử dụng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đa cấp (ngầm nổi) có công nghệ thông minh để tiết kiệm đất xây dựng và năng lượng. Ví dụ: hệ thống đường giao thông 3 cấp, hệ thống xe buýt tích hợp... Hệ thống giao thông thông minh ITS, đèn chiếu sáng công cộng sử dụng cảm biến để bật tắt tự động, từ đó làm giảm đáng kể mức độ tiêu thụ năng lượng; Hệ thống cấp nước được dùng cảm biến theo dõi tình hình rò rỉ nước sạch, giúp chống thất thoát nước của thành phố. Đồng thời sử dụng hệ thống giao thông công cộng như tàu điện ngầm, xe buýt chất lượng cao, đồng bộ giữa các tuyến, các điểm đón lên xuống theo 3 cấp, khoảng cách điểm đón phù hợp với nơi ở và nơi làm việc, điểm đón không được xa quá 150m so với nơi ở và nơi làm việc, để đại bộ phận người dân và khách du lịch có thể sử dụng tối đa hệ thống giao thông công cộng và di chuyển tiện lợi ra vào thành phố. Hạn chế tối đa phương tiện cá nhân để giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

## **CHƯƠNG 3. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CÁC NHÂN TỐ TỚI TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ ĐÔ THỊ VIỆT NAM (LẤY VÍ DỤ LÀ THÀNH PHỐ HÀ NỘI)**

### **3.1. Tổng quan về thành phố Hà Nội**

#### ***3.1.1. Thực trạng tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội thời kỳ 2010 đến năm 2020***

Tổng quy mô GRDP (giá hiện hành) của Hà Nội năm 2010 đạt 310,7 nghìn tỷ đồng, tăng lên 497,5 nghìn tỷ đồng năm 2015 và đạt 968,4 tỷ đồng (tương đương với trên 42 tỷ USD) năm 2020, tăng gấp 3,12 lần so với quy mô GRDP năm 2010, đứng đầu toàn vùng Đồng bằng sông Hồng, chiếm trên 47,6% tổng GRDP toàn vùng Đồng bằng sông Hồng; đứng thứ hai cả nước (sau thành phố Hồ Chí Minh), và đóng góp lớn cho ngân sách nhà nước và đóng góp 16,6% vào GDP cả nước, đóng góp 12,6% GTSX công nghiệp, 11,1% kim ngạch xuất khẩu, 16,9% thu ngân sách quốc gia, thu hút 16,2% vốn đầu tư xã hội của cả nước. Giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2020, tỷ trọng đóng góp vào quy

mô tăng trưởng GDP cả nước của Hà Nội ở mức 13 - 16%/năm. So với 5 đô thị trực thuộc trung ương, Hà Nội luôn có mức tăng trưởng kinh tế vượt trội so với 3 thành phố là Hải Phòng, Đà Nẵng và Cần Thơ, chỉ sau thành phố Hồ Chí Minh. Quy mô GRDP của Hà Nội bằng 61,5% thành phố Hồ Chí Minh.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế: Giai đoạn 2011-2020, thành phố Hà Nội duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức khá cao, trung bình đạt 12%/năm, luôn cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của cả nước. Trong đó, tốc độ tăng trưởng dịch vụ đạt cao nhất trong 3 khối ngành, ở mức 13,4%/năm, tiếp theo là ngành công nghiệp - xây dựng đạt 9,4%/năm, ngành nông nghiệp của Hà Nội đang chịu nhiều sức ép từ việc giảm diện tích đất nhanh trong quá trình phát triển đô thị song tốc độ tăng trưởng vẫn đạt trung bình 10 năm ở mức 4,7%.

GRDP bình quân đầu người của Hà Nội năm 2020 đạt 6,4 triệu đồng/người/tháng, cao hơn trên 1,61 lần so với GDP bình quân đầu người cả nước, tốc độ tăng sản phẩm nội địa đạt 7,12%.

Cơ cấu kinh tế ngày càng hiện đại, hiệu quả và tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, giảm dần tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, tăng tỷ trọng khu vực dịch vụ - công nghiệp theo hướng Dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp. Năm 2020 cơ cấu khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chỉ còn chiếm 2,0% tổng sản phẩm trên địa bàn, công nghiệp - xây dựng chiếm 22,8%, dịch vụ chiếm 63,8% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 11,4%. Giá trị đóng góp của khối ngành nông nghiệp của thành phố Hà Nội chỉ chiếm 3,1%.

Hà Nội có số lượng làng nghề thủ công truyền thống của lớn nhất cả nước với khoảng 1350 làng nghề truyền thống, chiếm 1/3 tổng số làng nghề của toàn quốc. Do đó, Hà Nội cũng được coi là vùng đất trăm nghề, là nơi hội tụ tinh hoa của các làng nghề với những sản phẩm đặc sắc và được ưa chuộng như: làm tranh dân gian (tranh Hàng Trống, tranh Đông Hồ); gốm sứ Bát Tràng; nghề làm giấy dó lụa, dệt tơ lụa, dệt khăn, dệt vải ở Bưởi, làng lụa Vạn Phúc; nghề thêu ở Yên Thái; nghề chạm bạc, khắc trai, làm sơn mài, mây tre đan, nón Chuông, quạt Vác, tượng gỗ Sơn Đồng, đồ mộc mỹ nghệ, rèn, kim khí, đan lưới võng, làm bún miến bánh đa, giò chả Ước Lễ, thuốc nam thuốc Bắc (Ninh Hiệp - Gia Lâm)... sơn mài, gốm sứ, vàng bạc, thêu ren, mây tre đan, dệt, giấy, tranh dân gian, gỗ, đá, trồng hoa, cây cảnh. Nếu biết gìn giữ và phát huy giá trị, đây là một điều kiện thuận lợi và thế mạnh đặc thù của Hà Nội so

với các địa phương khác để chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển mạnh công nghiệp, xây dựng các khu cụm công nghiệp, trong đó tận dụng thế mạnh các cụm công nghiệp gắn liền với tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

### **3.2.2. Đánh giá các nhân tố tác động tới thực trạng tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội.**

Dựa vào các tiêu chí và hệ thống chỉ tiêu, công thức đã nêu ở chương II, luận án đã lần lượt đánh giá Nhóm các nhân tố truyền thống và Nhóm các nhân tố đặc trưng đô thị tới tăng trưởng kinh tế đô thị.

Ngoài ra, để đánh giá định lượng, luận án sử dụng phân tích tăng trưởng kinh tế bằng mô hình tăng trưởng Cobb-Douglas  $Y = F(K, L, TFP)$ , tăng trưởng kinh tế xét về phương diện đầu vào có 3 yếu tố cấu thành: vốn (K), lao động (L) và năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) và sử dụng phương pháp hạch toán thống kê để tính tác động của các nhân tố đến tăng trưởng kinh tế đô thị.

Dựa vào các kết quả phân tích, đánh giá các nhân tố tác động tới mô hình tăng trưởng của thành phố Hà Nội ở trên, có thể rút ra kết luận về mô hình tăng trưởng của Hà Nội hiện nay như sau:

(1) Có thể thấy rằng mặc dù có những yếu tố thay đổi theo hướng tích cực, nhưng tổng quan lại, mô hình tăng trưởng kinh tế của Hà Nội vẫn phù hợp. Việc chuyển đổi mô hình tăng trưởng trong thời gian tới là cần thiết, được xem như là chìa khóa cho việc thực hiện mục tiêu hoàn thành CNH, HĐH của Hà Nội.

(2) Tỷ trọng đóng góp của yếu tố TFP trong tăng trưởng của Hà Nội còn thấp và không ổn định là do một số nguyên nhân.

*Một là*, đóng góp của TFP trong tăng trưởng không xuất phát từ trong nội tại của chính yếu tố TFP mà còn phụ thuộc vào hiệu quả của yếu tố vốn và lao động trong đóng góp vào tăng trưởng kinh tế.

*Hai là*, hoạt động nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là khoa học công nghệ cao còn ở mức thấp, từ đó đã ảnh hưởng đến mức độ cải thiện trong đóng góp của yếu tố TFP.

Điều này cho thấy xu hướng chuyển từ mô hình tăng trưởng theo chiều rộng sang mô hình tăng trưởng theo chiều sâu ở Hà Nội chưa thực sự bền vững.

(3) Các nhân tố đặc trưng đô thị chưa được phát huy tiềm năng thế mạnh để góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

## **CHƯƠNG 4. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ ĐÔ THỊ VIỆT NAM**

### **4.1. Định hướng mô hình tăng trưởng kinh tế đô thị Việt Nam đến năm 2030.**

#### ***4.1.1. Quan điểm về mô hình tăng trưởng kinh tế đô thị***

(1). Hệ thống đô thị của Việt Nam phải là những đầu tàu tiên phong về tăng trưởng kinh tế. Coi tăng trưởng kinh tế đô thị và hệ thống đô thị Việt Nam là động lực, là xương sống cho tăng trưởng quốc gia và vùng lãnh thổ.

(2). Mô hình tăng trưởng kinh tế đô thị Việt Nam cần được quan tâm phát triển cả về mặt số lượng và chất lượng, không chỉ tăng trưởng về số lượng thu nhập mà phải bao gồm cả sự thay đổi về chất lượng, phát triển bền vững, tăng trưởng bao trùm, trong đó coi con người là trung tâm của sự phát triển.

(3). Trong thời kỳ mới, với ảnh hưởng của chuỗi giá trị toàn cầu, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0... đổi mới mô hình tăng trưởng là tất yếu. Tuy nhiên, đổi mới mô hình tăng trưởng của đô thị cần có những điểm khác biệt với đổi mới mô hình tăng trưởng của toàn bộ nền kinh tế để tạo ra những bước đột phá và vai trò đầu tàu trong tăng trưởng kinh tế của đô thị.

(4). Bên cạnh việc phát huy các nhân tố truyền thống như nguồn lực tài chính (vốn đầu tư), tri thức (con người, lao động, khoa học công nghệ) và khai thác các đặc thù tại đô thị của các nhân tố này, cần phát huy và khai thác tối đa các nhân tố đặc trưng đô thị như vị trí, quy mô đô thị; quy hoạch đô thị; kiến trúc, cảnh quan đô thị; hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị để tạo thành sức mạnh tổng hợp, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế đô thị.

(5). Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế và phát huy tối đa nội lực, đồng thời kết hợp với các nguồn lực ở bên ngoài nhằm sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội đô thị. Thực hiện phát triển bền vững, gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với sử dụng tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường sinh thái. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng

cường, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

#### ***4.1.1. Định hướng mô hình tăng trưởng kinh tế đô thị Việt Nam đến năm 2030***

*a. Phát triển mô hình tăng trưởng kinh tế các đô thị Việt Nam theo hướng mô hình tăng trưởng kinh tế số và kinh tế tri thức, kết hợp với khai thác hiệu quả kinh tế của các nhân tố đặc trưng đô thị như vị trí, quy mô đô thị, quy hoạch đô thị, kiến trúc cảnh quan đô thị, hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị...*

*b. Mô hình tăng trưởng trong đó các nhân tố kiến trúc, cảnh quan đô thị gắn với thẩm mỹ, nghệ thuật, tinh hoa văn hóa và khoa học xây dựng để tạo ra các công trình trọng điểm trong đô thị, xây dựng các thành phố Việt Nam đẹp và giàu truyền thống văn hóa.*

*c. Mô hình tăng trưởng đô thị Việt Nam phải phù hợp với định hướng về đổi mới mô hình tăng trưởng nền kinh tế quốc dân.*

#### **4.2. Các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đô thị Việt**

Dựa vào những căn cứ lý thuyết ở chương hai, đánh giá hiện trạng trên cơ sở thực tiễn ở chương ba và bối cảnh mới trong thời gian tới, cũng như quan điểm của tác giả, tác giả đề xuất một số giải pháp cơ bản để cải thiện các nhân tố tác động, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đô thị như sau:

##### ***4.2.1. Nhóm giải pháp đối với các nhân tố truyền thống***

4.1.1.1. Giải pháp số 1: Cải thiện nhân tố vốn đầu tư cho phát triển đô thị

4.1.1.2. Giải pháp số 2: Phát triển và sử dụng tốt nguồn nhân lực chất lượng cao.

4.1.1.3. Giải pháp số 3: Tăng cường đóng góp của nhân tố TFP

##### ***4.2.2. Nhóm giải pháp đối với các nhân tố đặc trưng đô thị***

4.1.1.4. Giải pháp số 4: Cải cách quy hoạch đô thị Hà Nội.

4.1.1.5. Giải pháp số 5: Nâng cao thẩm mỹ kiến trúc, cảnh quan đô thị thành phố Hà Nội

4.1.1.6. Giải pháp số 6: Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị hiện đại

## KẾT LUẬN

*Về cơ sở lý luận*, từ những nghiên cứu của mình, tác giả đã rút ra kết luận rằng, các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế đô thị có nội hàm, tính chất đặc trưng khác biệt đáng kể trong khu vực đô thị. Ngay cả các nhân tố truyền thống cũng có những tính chất khác, là đặc trưng riêng của nhân tố đó tại khu vực đô thị. Đồng thời tác giả đã chỉ ra những đặc trưng khác biệt đó của các nhân tố tại khu vực đô thị. Đó chính là những đặc trưng đã tạo nên sức mạnh tăng trưởng kinh tế đô thị, và tạo nên sự khác biệt giữa kinh tế đô thị với nền kinh tế quốc dân, kinh tế vùng, kinh tế nông thôn, để đô thị luôn đóng góp lớn và đạt mức tăng trưởng cao trong nền kinh tế, đồng thời có sức thu hút mạnh mẽ.

Bằng những minh chứng, lập luận của mình, tác giả đã cho thấy vai trò và tác động của các nhân tố tới tăng trưởng kinh tế. Bên cạnh tác động tới tăng trưởng kinh tế của các nhân tố truyền thống, thì các nhân tố đặc trưng khu vực đô thị cũng có tác động lớn và đóng vai trò quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế đô thị. Vì vậy, thời gian tới, các nhà hoạch định chính sách cần quan tâm tới các nhân tố đặc trưng đô thị này hơn nữa để huy động sức mạnh tổng hợp cho tăng trưởng kinh tế đô thị Việt Nam.

Việc hiểu sâu sắc được bản chất những đặc trưng khác biệt của các nhân tố tác động tới tăng trưởng kinh tế tại khu vực đô thị có ý nghĩa quan trọng. Dựa vào nội hàm, bản chất của các nhân tố tại khu vực đô thị, kết hợp với đặc thù riêng về văn hóa, lịch sử, vị trí... của từng đô thị, các nhà quản lý, hoạch định chính sách, các nhà khoa học có thể đưa ra những chính sách, phương hướng phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với khu vực đô thị hơn, giảm thiểu những thất bại hay sai lầm về chính sách, phát huy thế mạnh và huy động tối đa nguồn lực của các nhân tố cho tăng trưởng kinh tế đô thị, góp phần tạo nên sự giàu có, thịnh vượng cho các đô thị Việt Nam.

*Về mặt thực tiễn*, luận án đã đánh giá và đưa ra những nhận định về thực trạng phát triển của các nhân tố, gắn với trường hợp cụ thể là thành phố Hà Nội, với vị thế và bản sắc đặc trưng riêng. Từ đó đưa ra những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội chưa được như mong đợi để tìm ra giải pháp cải thiện các nhân tố, nhằm kiểm soát và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội và các đô thị Việt Nam đạt kết quả cao và bền vững.

Tác giả đã đề xuất các giải pháp quan trọng, khả thi để cải thiện hiệu quả các nhân tố, đặc biệt là các nhân tố đặc trưng đô thị, đồng thời phát huy các đặc thù riêng của các nhân tố truyền thống tại đô thị để góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thành phố Hà Nội và các đô thị Việt Nam trong những năm tới.